

CÔNG TY TNHH MINH TÂM - TECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MINH TÂM - TECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH TAM - TECH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH TAM - TECH CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107163977

3. Ngày thành lập: 04/12/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1, Ngách 77/260, Ngõ 260, Đường Cầu Giấy, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0438341811

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
2.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
3.	Trồng cây ăn quả	0121
4.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
5.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
6.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
7.	Khai thác quặng sắt	0710
8.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
9.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
10.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
11.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
13.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
14.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
15.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
16.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
17.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các loại khí công nghiệp	4669

21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
23.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
24.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
28.	Lập trình máy vi tính	6201
29.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
31.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
32.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
33.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
35.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
36.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
37.	Thu gom rác thải độc hại	3812
38.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
39.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
40.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
41.	Xây dựng nhà các loại	4100
42.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
43.	Xây dựng công trình công ích	4220
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
45.	Phá dỡ	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
50.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
51.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
52.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512

53.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
54.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
55.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
56.	Bán buôn thực phẩm	4632
57.	Bán buôn đồ uống	4633
58.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
59.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ kinh doanh dược phẩm)	4649
60.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
61.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
63.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
64.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
65.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
67.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
68.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
69.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
70.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage (Không bao gồm châm cứu, day huyệt và xông hơi bằng thuốc y học cổ truyền)	9610
71.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
72.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình - Thiết kế công trình đường bộ - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ	7110
73.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
74.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
75.	Điều hành tua du lịch	7912
76.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
77.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
78.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
79.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

80.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
81.	Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN QUỐC CƯỜNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/03/1991 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001091007377

Ngày cấp: 16/07/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Mai Nội, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Mai Nội, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN QUỐC CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 06/03/1991 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001091007377

Ngày cấp: 16/07/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Mai Nội, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Mai Nội, Xã Mai Đình, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội